

**Phụ lục 32**  
**BẢNG GIÁ ĐẤT XÃ CHÂU THÀNH**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2025/NQ-HĐND ngày tháng năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)*

**A. ĐẤT Ở**

*Đơn vị tính: 1.000 đồng/m<sup>2</sup>*

TT	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Quốc lộ 61</b>		
	- Từ hết ranh Tòa án huyện - Cầu Minh Lương	8.190	
	- Từ cầu Minh Lương - Ngã tư QL 63	10.010	Sửa tên đoạn đường
	- Từ ngã tư QL 63 - Điểm cuối Trường Công an tỉnh (B8)	7.280	
	- Từ ranh xã Bình An - cống Phát lợi	9.240	Sửa tên đoạn đường
	- Từ cống Phát Lợi - Ranh Tòa án khu vực 3	7.560	Sửa tên đoạn đường
	- Từ điểm cuối Trường Công an tỉnh (B8) - cầu Xà Xiêm	6.048	Sửa tên đoạn đường
	- Từ cầu Xà Xiêm - Cầu rạch KapoHe	4.838	Sửa tên đoạn đường
	- Từ cầu KapoHe - Cầu Gò Đất	3.870	Sửa tên đoạn đường
	- Từ cầu Gò Đất (phía Bắc kênh thủy lợi)	1.848	
	- Từ cầu Gò Đất (phía Nam kênh thủy lợi) - Giáp ranh xã Long Thạnh	2.200	
<b>2</b>	<b>Quốc lộ 63</b>		
	- Ngã tư QL 61 - Trụ sở Bảo hiểm xã hội cơ sở Châu Thành	5.460	Sửa tên đoạn đường
	- Từ Trụ sở Bảo hiểm xã hội cơ sở Châu Thành - Cầu kênh Số 2	4.550	Sửa tên đoạn đường
<b>3</b>	<b>Hai đường trung tâm cấp chợ Nhà Lồng</b>		
	- Nguyễn Hùng Hiệp	8.190	

<b>TT</b>	<b>Tên đường</b>	<b>Giá đất</b>	<b>Ghi chú</b>
	- Mai Văn Tung	7.280	
<b>4</b>	<b>Đường Công Nông</b>		
	- Từ Quốc Lộ 61 - ranh nhà bà Trần Thị Chỏi	4.500	
	- Từ ranh nhà bà Trần Thị Chỏi - Cổng số 2	4.000	
	- Từ Quốc lộ 63 - trụ sở Thi hành án khu vực 3	4.000	Sửa tên đoạn đường
<b>5</b>	<b>Đường Phan Thị Ràng</b>	3.900	
<b>6</b>	<b>Đường Thoại Ngọc Hầu</b>	3.900	
<b>7</b>	<b>Từ cuối đường Hắc Kỳ - Đầu Chùa Cà Lang Mường (cấp kênh Minh Lương)</b>	2.184	
<b>8</b>	<b>Đường Huỳnh Mẫn Đạt</b>	3.900	
<b>9</b>	<b>Đường Nguyễn Đình Chiểu</b>	3.640	
<b>10</b>	<b>Đường từ ngang cổng Chùa Cà Lang Ông qua chợ Minh Lương</b>	2.366	
<b>11</b>	<b>Đường từ đầu cầu Minh Lương - Ranh Chùa Cà Lang Ông (cấp rạch Cà Lang)</b>	2.002	
<b>12</b>	<b>Đường vào trạm xá cũ (từ Quốc lộ 61 - Ngã ba Cà Lang)</b>	1.456	
<b>13</b>	<b>Đường từ Quốc lộ 61 (Quán cà phê Phụng) - Sông Minh Lương</b>	2.002	
<b>14</b>	<b>Khu tái định cư Trường cấp 3 (đối diện Trường B8)</b>	5.460	
<b>15</b>	<b>Đường Tổ 16 (từ Quốc lộ 61 - Giáp Khu dân cư Minh Lương)</b>	1.560	
<b>*</b>	<b>Khu dân cư Minh Phú</b>		
<b>16</b>	<b>Đường đấu nối Quốc lộ 61 Giai đoạn 1</b>	1.560	
<b>17</b>	<b>Các đường còn lại giai đoạn 1</b>	780	
<b>18</b>	<b>Đường đấu nối đường Lâm Quang Ky Giai đoạn 1</b>	1.560	

<b>TT</b>	<b>Tên đường</b>	<b>Giá đất</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>19</b>	<b>Các đường còn lại Giai đoạn 3</b>	780	
<b>20</b>	<b>Đường Gò Đất (từ Quốc lộ 61 - Giáp ranh xã Bình An)</b>	1.456	
<b>21</b>	<b>Đường từ phía sau Nhà tưởng niệm, Phía sau trạm điện (đường bê tông kể cả đường nhánh)</b>	500	
<b>22</b>	<b>Đường kênh Vòng Cung (từ Quốc lộ 61 đến kênh số 2)</b>	500	
<b>23</b>	<b>Đường Tổ 12, 13, 14, 15 (khu phố Minh Phú)</b>	500	Sửa tên đường
<b>24</b>	<b>Đường kênh Chùa Mới (từ Sông Minh Lương - kênh KH-I) (2 bên bờ)</b>	500	Sửa tên đường
<b>25</b>	<b>Đường cặp kênh Xẻo Di (2 bên bờ)</b>	500	
<b>26</b>	<b>Đường cặp rạch Xẻo Nhỏ (2 bên bờ)</b>	500	
<b>*</b>	<b>Khu dân cư Minh Lương (tại Khu phố Minh Phú) (Chủ đầu tư Trần Hoàng Nam)</b>		
<b>27</b>	<b>Đường số 1</b>	2.500	
<b>28</b>	<b>Đường số 1A</b>	1.250	
<b>29</b>	<b>Đường số 2</b>	1.250	
<b>30</b>	<b>Đường số 5</b>	625	
<b>31</b>	<b>Đường số 6</b>	1.250	
<b>32</b>	<b>Đường số 7</b>	1.250	
<b>33</b>	<b>Đường số 4</b>	625	
<b>*</b>	<b>Khu dân cư Minh Lương (tại khu phố Minh An, Chủ đầu tư: Châu Thành Sơn)</b>		
<b>34</b>	<b>Đường trục B</b>	3.850	
<b>35</b>	<b>Đường trục C</b>	3.850	
<b>36</b>	<b>Đường trục D</b>	1.925	

TT	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
37	Đường số 3	1.925	
38	Đường số 6	1.925	
39	Đường số 7	1.925	
40	Đường số 12	1.925	
41	Đường số D3	963	
42	Đường số 5 (Lô B21, B22)	963	
43	Đường số 8	963	
44	Đường số 21	963	
45	Đường Hành lang ven biển phía Nam		
	- Từ Quốc lộ 61 - Cầu Cái Sắn	3.024	Sửa tên đoạn đường
46	Đường Minh Lương - Giục Tượng		
	- Từ Quốc Lộ 61 - Sông Minh Lương	2.600	
	- Từ Sông Minh Lương - Giáp ranh Giục Tượng	1.300	Sửa tên đoạn đường
	- Từ Giáp ranh thị trấn Minh Lương - Đường Giục Tượng Bàn Tân Định	1.080	Sửa tên đoạn đường
47	Đường Đê Ngăn mặn (Hệ thống Thuỷ lợi Cái Lớn - Cái Bé)		
	- Từ Quốc Lộ 61 - Giáp ranh xã Bình An	1.300	
48	- Khu vực chợ Chắc Kha	1.320	
49	- Đường Bình Lợi (từ chợ Chắc Kha - Cầu chùa)	600	
50	- Từ cầu Chùa Chắc Kha cũ - Cầu Vàm Chụng Sà Đơn	480	Sửa tên đoạn đường
51	- Đường xóm Chụng (từ Cửa hàng vật liệu xây dựng Quốc Đoàn - Ngã ba Cầu Sập)	420	

TT	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
48	<b>Đường Chắc Kha - Bàn Tân Định</b>		
	- Từ Quốc lộ 61 - Cổng nhà ông Tám Tỷ	1.320	
	- Từ cổng nhà ông Tám Tỷ - Cầu cảng	720	
	- Từ cầu cảng - Ranh xã Giồng Riềng	600	Sửa tên đoạn đường
49	<b>Đường kênh Lộ Khóm cũ (từ Quốc lộ 61 - Cụm dân cư vượt lũ ấp Minh Long - Rạch Đường Trâu)</b>	600	
50	<b>Đường Hòa Hưng (từ Quốc lộ 61 - Cầu Chùa Khoen Tà Tung)</b>	600	
51	<b>Đường kênh Út Chót: (từ Quốc lộ 61 - Rạch Đường Trâu)</b>	720	
52	<b>Đường An Khương (toàn tuyến, giáp ranh xã Long Thạnh)</b>	480	
53	<b>Đường từ cụm dân cư vượt lũ ấp Minh Hưng - Cầu Cảng</b>	420	
54	<b>Đường từ kênh Cầu Cổng - Kênh Chung Bàu (ấp An Bình)</b>	480	
55	<b>Đường Hòa Thạnh (ngang quán Thành Sương: từ Quốc lộ 61 - Ngã ba Cầu Sập)</b>	480	
56	<b>Đường từ cầu Gò Đất - Hết đất nhà ông Danh Út (ấp Bình Hòa)</b>	420	Sửa tên đường
*	<b>Khu dân cư</b>		
57	<b>Đường cặp kênh Nước Mặn Mới, Nước Mặn Cũ (từ Kênh Tiếp Nước - giáp ranh phường Vĩnh Lợi)</b>	400	
58	<b>Đường Tiếp Cà Đam (từ Kênh Nước Mặn Mới - Kênh Nước Mặn cũ)</b>	300	
59	<b>Đường Kênh Tà Xôm (từ Kênh KH-I - Chùa Chụng - Kênh Nước Mặn Mới)</b>	300	
60	<b>Đường Sóc Giữa (từ Ngã 6 Tân Lợi - Chùa Chụng)</b>	300	
61	<b>Đường BonSa, Tà Hui (từ Ngã 6 Tân Lợi - Kênh 15)</b>	300	
62	<b>Đường Kênh 10 (từ Kênh KH-I - giáp ranh xã Giồng Riềng)</b>	300	

TT	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
63	Đường Kênh 17 (từ Kênh KH-I - giáp ranh xã Thành Đông)	300	
64	Trung tâm chợ Giục Tượng	1.200	Sửa tên đường
65	Đường Giục Tượng (từ giáp ranh ấp Phước Hòa, xã Thạnh Lộc - cầu Giục Tượng)	1.200	Sửa tên đường
66	Đường Giục Tượng - Bàn Tân Định (cấp kênh nước mặn mới: từ trụ sở ấp Tân Bình - Giáp ranh xã Giồng Riềng) hướng Nam	480	Sửa tên đường
67	Lộ Cù Là cấp kênh cũ (từ trụ sở ấp Tân Bình - Cầu 5 Thành) hướng Đông	600	
68	Đường Tân Phước (từ đầu rạch Láng Tượng - Ngã sáu - Tân Lợi)	480	
*	Khu tái định cư Minh Long		
69	Ấp Minh Long	600	
70	Ấp Minh Hưng	600	
71	Ấp Bình Lợi	800	
72	Đường Rạch Đường Trâu (từ Kênh KaPoHe - Chùa Khoen Tà Tung)	400	
73	Đường từ Chùa Khoen Tà Tung - Kênh Lộ Khóm	450	
74	Đường Kênh Huyện Đội (từ Cầu Gò Đất - Ngã 4 Chùa Khoen Tà Tung) cả 2 bên	600	
75	Đường Kênh KH3 (từ Kênh Chung Bàu - Giáp ranh xã Long Thạnh)	300	Sửa tên đường
76	Đường Kênh Cầu Cống giáp xã Long Thạnh (từ Chùa An Bình - kênh KH3)	300	Sửa tên đường
77	Đường kênh Chùa (từ Chùa Chắc Kha cũ - Ngã 3 kênh Huyện Đội)	300	
78	Đường Bình Lạc (từ Cầu Vàm Chụng Sà Đơn - Vàm Cây Thị)	300	
79	Đường Chùa Gò Đất (từ Chùa Gò Đất - Hết đất ông Nguyễn Văn Lượm)	300	

TT	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
80	<b>Đường Rạch Gò Đất (từ Cầu Sập - Sông Cái Bé)</b>	300	
81	<b>Đường Rạch Lubích (từ Kênh Chưng Bàu - ấp Minh Tân, Giục Tượng)</b>	300	
	- Ấp Tân Tiến (Đối diện chợ Giục Tượng)	1.200	
	- Ấp Tân Bình (Sáu Ngói)	400	
	- Tân Bình (cầu 5 Thành)	400	
82	<b>Đường Kênh KH-I</b>		
	- Từ kênh Nước Mặn mới - kênh Nước Mặn cũ (cả hai bên bờ)	600	Sửa tên đoạn đường
	- Từ kênh Nước Mặn mới - Ngã 6 Tân Lợi (hướng Đông)	500	Sửa tên đoạn đường
	- Từ kênh Nước Mặn mới - Giáp xã Mong Thọ B (hướng Tây)	420	Sửa tên đoạn đường
	- Từ Ngã 6 Tân Lợi - Giáp ranh xã Thạnh Đông	420	Sửa tên đoạn đường
	- Từ sông Minh Lương - kênh Nước mặn cũ (hướng Tây)	400	Sửa tên đoạn đường
	- Từ sông Minh Lương - kênh Nước mặn cũ (hướng Đông)	1.040	
83	<b>Đường kênh Công Trường</b>		
	- Từ Giáp ranh xã Mong Thọ B - Rạch Láng Tượng	546	
	- Từ Rạch Láng Tượng - Kênh KH-I	420	
84	<b>Đường kênh Nước Mặn cũ (từ Ngã 4 khu dân cư ấp Tân Bình đến giáp ranh xã Giồng Riềng) phía bờ Nam</b>	576	Sửa tên đường
85	<b>Đường Kênh Nước Mặn cũ từ kênh KH-1 đến ranh xã Giồng Riềng (hướng Bắc)</b>	420	Bổ sung
86	<b>Đường từ Cầu Quần cạp kênh Nước Mặn mới đến ranh Giục Tượng chạy dài đến lộ Giục Tượng</b>	400	
87	<b>Đường cạp kênh Nước Mặn Mới từ cầu Giục Tượng đến giáp ranh xã Giồng Riềng (hướng Bắc)</b>	500	Sửa tên đường
88	<b>Đường Rạch Láng Tượng (từ Cầu Tà Nôm - Ngã tư Công Trường)</b>	400	

<b>TT</b>	<b>Tên đường</b>	<b>Giá đất</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>89</b>	<b>Đường kênh Bầu Thì</b>		
	- Từ Giáp ranh xã Thạnh Lộc - Rạch Láng Tượng (bờ Tây)	500	Sửa tên đoạn đường
	- Từ Giáp ranh Mong Thọ B - Rạch Láng Tượng (bờ Đông)	300	
	- Từ Rạch Láng Tượng - Kênh KH-I (cả 2 bên)	300	
<b>90</b>	<b>Đường kênh Ba</b>	350	
<b>91</b>	<b>Đường Kênh Chín</b>	350	
<b>92</b>	<b>Đường Kênh Tám</b>	350	
<b>93</b>	Đường từ Khu dân cư Tân Tiến - Cầu Tà Nôm	600	Sửa tên đường
<b>94</b>	<b>Đường Lâm Quang Ky</b>	2.600	
<b>95</b>	<b>Đường Đào Công Bửu</b>	1.950	
<b>96</b>	<b>Lộ Cà Dao (từ Quốc lộ 61 - Sông Minh Lương)</b>	1.300	
<b>97</b>	<b>Đường Nhà máy Phát Lợi</b>	1.300	
<b>98</b>	<b>Lộ Xã Hóa (từ Quốc lộ 61 - Sông Minh Lương)</b>	1.040	
<b>99</b>	<b>Đường xóm Cao Lãnh (từ Quốc lộ 61 - Sông Minh Lương)</b>	1.040	
<b>100</b>	<b>Đường xóm Bà Hội (từ Quốc Lộ 61 - Sông Minh Lương)</b>	1.040	
<b>101</b>	<b>Đường kênh 5 Thước - Trại giống (cả 2 bên bờ kênh)</b>	650	
<b>102</b>	<b>Đường cặp sông Minh Lương (từ cầu Ba Xa - Đầu rạch Cà Tung) hướng Đông</b>	1.092	
<b>103</b>	<b>Đường cặp sông Minh Lương (từ ranh xã Bình An - Ngã tư rạch Cà Lang, kênh KH-I) cả 2 bên bờ kênh</b>	910	
<b>104</b>	<b>Đường Cù Là - Giục Tượng (từ Trụ sở khu phố Minh Lạc - Đầu ngã ba Giục Tượng)</b>	910	
<b>105</b>	<b>Đường kênh Ba Xa (cả 2 bên bờ kênh)</b>	650	



<b>TT</b>	<b>Tên đường</b>	<b>Giá đất</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>106</b>	<b>Đường Tổ 1B (Quốc lộ 63 - kênh 5 Thước)</b>	650	
<b>107</b>	<b>Đường cấp sông Minh Lương (từ đầu rạch Cà Tung - Cầu kênh KaPơHe) cả 2 bên bờ kênh</b>	650	
<b>108</b>	<b>Đường từ Quốc lộ 61 (nhà ông Bảy Đại) - Giáp ranh ấp Vĩnh Đăng</b>	650	
<b>109</b>	<b>Đường vào Khu dân cư ông Lâm (từ Quốc lộ - Giáp ranh ấp Vĩnh Đăng)</b>	650	
<b>110</b>	<b>Đường từ Quốc Lộ 61 (cấp quán Bảo Anh) - sông Minh Lương</b>	1.040	
<b>111</b>	<b>Đường Chùa Khlang Mương (từ Quốc Lộ 61 - Chùa Khlang Mương)</b>	1.040	
<b>112</b>	<b>Đường Khu Tập thể Công an Châu Thành (từ Quốc Lộ 61 - hết đường bê tông)</b>	1.040	Sửa tên đường
<b>113</b>	<b>Đường Cấp kênh số 2</b>		
	- Từ Quốc lộ 63 - Rạch Cà Lang	600	
	- Từ Quốc lộ 63 - Kênh 5 Thước	500	
<b>114</b>	<b>Đường Rạch KaPơHe (2 bên bờ)</b>	400	Sửa tên đường
<b>115</b>	<b>Đường Rạch Cà Tung (từ sông Minh Lương - Khu Tái định cư)</b>	500	Sửa tên đường
<b>116</b>	<b>Đường Rạch Cà Tung phía Nam (từ sông Minh Lương - Khu Tái định cư)</b>	400	Bổ sung
<b>117</b>	<b>Đường Khu Tập thể Công an tỉnh (từ Quốc Lộ 61 - hết đường bê tông)</b>	1.040	Bổ sung
<b>118</b>	<b>Khu tái định cư Đường Minh Lương - Giục Trượng</b>	650	Bổ sung
<b>119</b>	<b>Từ cầu Sập - ngã ba kênh Huyện đội (hướng Nam)</b>	300	Bổ sung
<b>120</b>	<b>Các tuyến đường còn lại</b>	288	Bổ sung

**B. ĐẤT NÔNG NGHIỆP***Đơn vị tính: 1.000 đồng/m<sup>2</sup>*

TT	Loại đất	Giá đất			Ghi chú
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	
<b>I</b>	<b>Khu vực thuộc các khu phố: Minh An, Minh Lạc, Minh Long, Minh Phú, Minh Thành</b>				
1	Đất trồng cây lâu năm	94	79	72	
2	Đất trồng cây hàng năm	79	72	65	
3	Đất nuôi trồng thủy sản	86	79	72	
<b>II</b>	<b>Khu vực thuộc các ấp: An Bình, An Khương, Bình Hòa, Bình Lạc, Bình Lợi, Hòa Hưng, Hòa Thạnh, Minh Hưng, Minh Long, Minh Tân, Tân Bình, Tân Điền, Tân Hưng, Tân Lợi, Tân Phước, Tân Tiến, Tân Thành</b>				
1	Đất trồng cây lâu năm	79	72	65	
2	Đất trồng cây hàng năm	70	60	53	
3	Đất nuôi trồng thủy sản	79	72	65	